

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 28 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH ĐẮK LẮK
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Hợi.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Duy Am; Ông Nguyễn Thành Thông.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2023/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc K sinh năm 1992 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn E, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Hoàn K và bà Cao Thị T. Tiền án, tiền sự: Không. Vợ: Trần Thị T và có 02 con (con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2019). Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Những người tham gia tố tụng khác:**

- Bị hại:

Anh Y V (đã chết). Đại diện hợp pháp của Y V: Ông Y M (bố của Y V) sinh năm 1973. Địa chỉ: Buôn M, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Dương Văn H sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Lê Hữu H sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- Những người làm chứng:

+ Anh Y N sinh năm 2003. Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Viết T sinh năm 1997. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Quang H1 sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Ngô Minh T2 sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn C, xã C1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc K có giấy phép lái xe mô tô hạng A1. Khoảng 19 giờ 59 phút ngày 01/8/2023, Khánh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47B2-500.00 chở phía sau là Nguyễn Viết T tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến đoạn đường cong tại Km 59+300 thuộc địa phận thôn 18, xã C, K điều khiển xe mô tô chạy lán sang phần đường bên trái theo hướng đi, thấy xe mô tô BKS 47G1-146.32 do anh Y V điều khiển chở phía sau là Y N đang điều khiển theo hướng ngược lại với tốc độ khá cao. K liên tục bật đèn pha, còi và bật đèn xin chuyển hướng đồng thời cố gắng điều khiển xe chạy trở lại phần đường bên phải theo hướng đi của mình. Nhưng do khoảng cách quá gần, K vừa mới điều khiển xe ra đến gần giữa đường (chưa kịp trở lại phần đường của mình) thì va chạm với xe mô tô do anh Y V điều khiển. Sau va chạm, xe mô tô của K ngã xuống nằm trên mép đường và phần đường bên phải theo hướng đi, xe mô tô do anh Y V điều khiển cũng bị ngã xuống sau đó tiếp tục trượt trên mặt đường thêm khoảng 15m thì dừng lại và nằm ở giữa đường. Hậu quả xảy ra, Y V bị tử vong.

**Khám nghiệm hiện trường và kết quả thực nghiệm điều tra thể hiện:*

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là Km 59+300 Quốc lộ 26, thuộc địa phận thôn 18, xã C, huyện M, đoạn đường cong, mặt đường thảm bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, rộng 6m. Mặt đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt nét phân chia thành hai phần đường xe chạy, tâm vạch kẻ sơn cách mép đường bên phải theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa dài 2,9m.

Chọn mép đường bên trái theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa làm mép đường chuẩn; chọn trụ điện số 472F18 dựng ngoài lề đường phía bên phải theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa làm mốc cố định để đo đến vị

trí tử thi, các phương tiện, dấu vết và vật rơi, hiện trường thể hiện: Điểm tiếp xúc đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra va chạm là bộ phận bánh trước của xe mô tô BKS 47G1-146.32 với cần đạp số của xe mô tô BKS 47B2-500.00. Chiều vuông góc từ vị trí va chạm giữa 02 phương tiện xuống mặt đường xác định được điểm va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện tương ứng trên mặt đường (ký hiệu là A). A nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa (phần đường của xe mô tô BKS 47G1-146.32), cách mép đường chuẩn 2,90m.

Về vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô BKS: 47B2-500.00; 01 xe mô tô BKS: 47G1-146.32; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 620124621103 cấp ngày 11/9/2017 mang tên Lê Quốc K.

*Tại kết luận giám định tử thi số 145 ngày 29/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của Y V là suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/ nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

* Tại kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 49, 50 ngày 30/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y N và Nguyễn Viết T, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 0%.

*Tại Kết luận định giá tài sản số 96 ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M kết luận: Chi phí thay thế phụ tùng, sửa chữa xe mô tô BKS: 47B2-500.00 là 1.669.000 đồng.

*Tại Kết luận định giá tài sản số 97 ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M kết luận: Chi phí thay thế phụ tùng, sửa chữa xe mô tô BKS: 47G1-146.32 là 4.850.000 đồng.

*Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Lê Quốc K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*Kết quả quá trình xét hỏi tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Khi đến đoạn đường cong, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường bên trái, phát hiện có người điều khiển xe mô tô đi ngược chiều chạy đến. Do người điều khiển xe mô tô ngược chiều chạy tới với tốc độ rất nhanh, bị cáo không kịp điều khiển xe mô tô về phần đường bên phải, dẫn đến tai nạn xảy ra.

- Ông Y M đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Tại thời điểm xảy ra tai nạn Y V chưa đủ 18 tuổi, nên chưa được học và cấp giấy phép lái xe. Sau tai nạn, bị cáo đã thường xuyên thăm hỏi, xin lỗi, động viên gia đình và bồi thường thiệt

hại khắc phục hậu quả. Nên Y M làm đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Lê Quốc K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo Lê Quốc K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 46 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS): Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả lại xe mô tô cho các chủ sở hữu hợp pháp; Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Quốc K.

*Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Do không tuân thủ quy định về tham gia giao thông đường bộ, đến Km 59+300 Quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn 18, xã C, huyện M, đoạn đường cong, bị cáo điều khiển xe mô tô chạy lấn sang phần đường bên trái, phát hiện thấy anh Vương điều khiển xe mô tô chạy hướng ngược đến, do khoảng cách quá gần, bị cáo không kịp điều khiển xe mô tô về đúng phần đường, lấn phần xe chạy ngược chiều 0,2m. Nên xe mô tô bị cáo điều khiển tông vào bên phải xe mô tô do anh Y V điều khiển, gây tai nạn. Hậu quả xảy ra, anh Y V bị tử vong.

[3] Hành vi vi phạm Luật Giao thông đường bộ của bị cáo gây hậu quả làm chết 01 người, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại Điều 260 BLHS quy định:

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

[4] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ, chủ động xử lý kịp thời các tình huống. Nhưng bị cáo thiếu tập trung quan sát, không xử lý kịp tình huống, gây tai nạn làm chết người. Nên hành vi của bị cáo phải được nghiêm trị bằng pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện của bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn phần nào do lỗi của bị hại điều khiển xe với vận tốc cao, nên không xử lý được tình huống. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Sau tai nạn xảy ra, bị cáo đã bồi thường 220.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, ông Y M đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe mô tô BKS 47B2-500.00 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo Lê Quốc K (Xe mô tô mang tên anh Lê Hữu H, anh H đã bán cho anh Dương Văn H, quá trình giải quyết bị cáo đã mua lại xe của anh Dương Văn H); Xe mô tô BKS

47G1-146.32 Y V thuộc quyền sở hữu hợp pháp Y V. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện M đã trả lại xe mô tô cho bị cáo và ông Y M đại diện hợp pháp của bị hại là đúng pháp luật, nên HĐXX cần chấp nhận.

+ Đối với Giấy phép lái xe số/No: 620124621103 ngày 11/9/2017 của sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp cho Lê Quốc K, đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo bị HĐXX kết tội, nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Khoản 1,2 và Điều 65 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc K 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án 28/11/2023. Giao bị cáo Lê Quốc K cho ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả: Xe mô tô BKS 47B2-500.00 cho bị cáo Lê Quốc K; Xe mô tô BKS 47G1-146.32 cho ông Y M.

-Trả lại Giấy phép lái xe số/No: 620124621103 ngày 11/9/2017 của sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp cho Lê Quốc K (Giấy phép lái xe đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Quốc K phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1-TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng quản lý lý lịch - Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo; Người bào chữa; đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Đức Hợi